

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 12325/ĐH&SDH ngày 29 tháng 12 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ cho Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh; Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quy định các chuyên ngành đào tạo cụ thể.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 13/2004/QĐ-BTC ngày 15/01/2004 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định của Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 24 tháng 01 năm 2003 về việc ban hành mức thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/8/2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại Công văn số 3181/GTVT-TC ngày 25/7/2003 và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định về thu phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng được ban hành theo Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC ngày 24/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (gọi chung là Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 4 của Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC như sau:

"Điều 4: Đối tượng nộp phí theo quy định tại Quyết định này là các tổ chức, cá nhân được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng đối với xe cơ giới và các loại thiết bị, xe máy chuyên dùng trong sản xuất, lắp ráp nhập khẩu, cải tạo và đang lưu hành; kiểm định chất lượng động cơ của mô tô và động cơ của xe gắn máy nhập khẩu".

2. Sửa đổi, bổ sung quy định tại phần Biểu phí của Quyết định số 10/2003/QĐ-BTC như sau:

2.1. Mục IV quy định về phí kiểm định chất lượng linh kiện và xe cơ giới trong

thử nghiệm để sản xuất, lắp ráp, được bổ sung điểm 3 như sau:

"3. Mức phí quy định trong Biểu 4 cũng được áp dụng đối với việc kiểm định chất lượng trong thử nghiệm để nhập khẩu đối với:

- Thủ nghiệm các yêu cầu an toàn chung của mô tô, xe gắn máy,

- Thủ nghiệm khung xe hoặc động cơ sử dụng cho mô tô, xe gắn máy,

- Thủ nghiệm các linh kiện khác của mô tô, xe gắn máy".

2.2. Mục V quy định về phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới và thiết bị, xe máy chuyên dùng trong sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam, được sửa đổi Biểu 5 và điểm 3; bổ sung điểm 4 như sau:

"Biểu 5

(Đơn vị tính: % giá bán sản phẩm)

Số thứ tự	Sản phẩm kiểm định	Mức phí	
		Chiếc đầu tiên của một kiểu loại	Từ chiếc thứ hai cùng kiểu loại
I	Xe cơ giới		
1	Ôtô, sơ mi rơ moóc và rơ moóc	2,00 Mức thu tối thiểu là	0,04 Mức thu tối thiểu là
....	1.000.000 đ/chiếc	100.000 đ/chiếc

3. Đối với xe cơ giới và các thiết bị, xe máy chuyên dùng phải duyệt thiết kế, phí duyệt thiết kế được tính bằng 8% giá thiết kế, mức thu phí tối thiểu là 500.000 đồng/1 thiết kế.

4. Đối với sản phẩm là ôtô tải, xe buýt, xe khách và các xe đặc dụng (xe cứu hỏa, xe thu gom và vận chuyển rác, xe chuyên dùng truyền hình lưu động...) được sản xuất lắp ráp từ ôtô sát xi hoặc từ ôtô cơ sở khác, giá tính phí kiểm định là giá trị phần sản xuất lắp ráp thêm tại doanh nghiệp (giá bán phương tiện trừ đi giá mua ôtô sátxi hoặc ôtô cơ sở khác và trừ đi giá vật tư, thiết bị chuyên dùng nhập khẩu được lắp đặt lên sản phẩm)."

2.3. Mục VI quy định về phí kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng xe cơ giới, thiết bị, xe máy chuyên dùng nhập khẩu, được bổ sung điểm 4 như sau:

"4. Đối với trường hợp kiểm định an toàn kỹ thuật và chất lượng môtô, xe gắn máy; động cơ của môtô, động cơ của xe gắn máy được áp dụng mức thu phí kiểm định tối thiểu là 50.000 đồng/một xe; 10.000 đồng/một động cơ."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí, các cơ quan kiểm định và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

Trương Chí Trung

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 14/2004/QĐ-BTC ngày 16/01/2004 về việc ban hành **Quy tắc, Biểu phí bảo hiểm bồi thường cho người lao động trong các doanh nghiệp xây dựng, lắp đặt.**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;

Căn cứ Nghị định số 42/2001/NĐ-CP ngày 01/8/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/8/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ ban hành **Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;**

Căn cứ Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ ban hành **Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;**

Căn cứ Thông tư số 76/2003/TT-BTC ngày 04/8/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về bảo hiểm trong đầu tư và xây dựng;